

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 24- 6- 2024

V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO - TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và ông Nguyễn Phúc Hiếu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thanh Nga - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 119/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2024/QĐST-HNGĐ ngày 10/6/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu D, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

Bị đơn: Chị Trần Thị V, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu D, xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu bổ sung, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn H trình bày:

Anh H và chị Trần Thị V tự nguyện kết hôn với nhau ngày 20/10/2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tiếng nói chung, dẫn đến tình cảm vợ chồng dần nứt không hàn gắn được. Chị V đã về nhà mẹ đẻ sinh sống từ năm 2019 đến nay, vợ chồng sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị V.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Anh H xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị Trần Thị V trình bày:

Quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Nguyễn Văn H về điều kiện kết hôn, ngày, địa điểm đăng ký kết hôn, quá trình chung sống đúng như anh H đã trình bày. Nguyên nhân dẫn đến anh H ly hôn do anh chị không hợp nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống. Anh H có quan hệ ngoại tình với người khác. Chị đã về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đầu 2019 đến nay. Nay anh H xin ly hôn chị không nhất trí vì chị cho rằng, chị kết hôn với anh H chịu nhiều thiệt thòi, anh H không quan tâm đến chị. Tại phiên hòa giải ngày 02/4/2024, chị V có quan điểm chị chỉ nhất trí ly hôn khi anh H đền bù tuổi xuân cho chị với số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Sau đó, tại phiên hòa giải ngày 08/5/2024 chị thay đổi quan điểm yêu cầu anh H phải có nghĩa vụ chu cấp cho chị số tiền 20.000.000đ để chị đi chữa bệnh. Ngày 20/5/2024 chị có quan điểm rút yêu cầu đề nghị anh H phải chu cấp số tiền trên nhưng vẫn giữ quan điểm không nhất trí ly hôn với anh H (BL 41).

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp, đất nông nghiệp: Chị V xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn thực hiện đúng quy định pháp luật. Bị đơn không đến tham gia phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Đề nghị HĐXX xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Trần Thị V.

+ Về tài sản chung, công nợ, công sức: không xem xét giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

+ Về án phí: Anh H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp xin ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị V là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Chị V có hộ khẩu thường trú tại xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35 và khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. HĐXX căn cứ Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị V là phù hợp pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

* Về quan hệ hôn nhân, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Anh H và chị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Phú Thọ ngày 20/10/2017 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H và chị V bất đồng quan điểm sống, vợ chồng mất niềm tin ở nhau. Qua việc xác minh ý kiến của Chính quyền địa phương cung cấp thông tin chị V và anh H hiện sống ly thân từ năm 2019 đến nay, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

Chị V có quan điểm không nhất trí ly hôn vì chị cho rằng anh không quan tâm đến chị, chị chỉ đồng ý ly hôn khi anh hỗ trợ chị về kinh tế để bồi thường tuổi xuân hoặc chi phí để chị đi chữa bệnh. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu chị V cung cấp tài liệu chứng cứ để chứng minh hiện nay chị đang phải đi điều trị bệnh, các giấy tờ chứng minh các chi phí điều trị của chị dẫn đến chị gặp khó khăn, không thể lao động để có thu nhập. Chị V khẳng định chị chưa đi điều trị tại Cơ sở y tế nào vì chị không có tiền, không có tài liệu chứng cứ gì để giao nộp tại Tòa án. Chị V và anh H đều thừa nhận, vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Có thể thấy tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị V không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, xử cho anh H được ly hôn chị V là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp, ruộng đất nông nghiệp: anh H và chị V đều xác định không có, không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Chị V có đề nghị anh H phải hỗ trợ chị về kinh tế nếu phải ly hôn, nhưng trước khi mở phiên tòa chị V đã rút yêu cầu, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Khoản 1, 3 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Văn H được ly hôn chị Trần Thị V.

[2] Về án phí: Anh Nguyễn Văn H chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001620 ngày 21/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Anh H có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Chị V vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS h Lâm Thao;
- UBND xã Sơn Vi.
- Lưu HS; VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thanh Loan